

Phụ lục
CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2021 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên danh mục/Công trình	Kế hoạch vốn năm 2021	Điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
A	VỐN ĐẦU TƯ TẬP TRUNG					
	Điều chỉnh giảm		-35.592,000			
1	Bố trí cho dự án quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2023, tầm nhìn đến năm 2050	25.592,000	-25.592,000	-	Sở KH&ĐT	Chưa có KLTT trong năm
2	Đối ứng ODA	10.000,000	-10.000,000	-		Hết KLTT trong năm
	Điều chỉnh tăng		35.592,000			
1	Nâng cấp, mở rộng đường kết nối ĐT.633 (Quốc lộ 1) đến ĐT.634, huyện Phù Cát	2.000,000	2.000,000	4.000,000	Phù Cát	Thanh toán KLHT (năm 2021 bố trí đất kéo dài 2 tỷ)
2	Trường Trung học cơ sở Cát Tài, hạng mục: Nhà bộ môn 02 tầng 06 phòng	0,000	700,000	700,000	Phù Cát	2021-2025: 2.875 trđ
3	Trường Tiểu học Cát Chánh (điểm trường Chánh Hội), hạng mục: Nhà 02 tầng 08 phòng (04 phòng học và 04 phòng chức năng)	0,000	700,000	700,000	Phù Cát	2021-2025: 1.734 trđ
4	Trường tiểu học số 1 Nhơn Thành (điểm chính Châu Thành) - Hạng mục: Xây dựng khối phòng học chức năng 02 tầng 06 phòng	500,000	1.123,000	1.623,000	An Nhơn	Dứt điểm (XSKT: 500 trđ)
5	Trường tiểu học số 2 Nhơn Hưng (điểm chính Xita) - Hạng mục: Xây dựng khối phòng học chức năng và hiệu bộ (nhà 02 tầng 06 phòng)	0,000	1.040,000	1.040,000	An Nhơn	Dứt điểm (XSKT: 500 trđ)
6	Trường mầm non Nhơn Thọ - Hạng mục: Xây dựng nhà lớp học 03 phòng	0,000	952,000	952,000	An Nhơn	Dứt điểm (XSKT: 500 trđ)
7	XD hệ thống kênh điều tiết chống thất nước Hồ Mỹ Bình	1.486,621	1.454,379	2.941,000	Hoài Nhơn	Dứt điểm
8	Sửa chữa, nâng cấp đập Chùa, xã Hoài Hào	800,000	285,000	1.085,000	Hoài Nhơn	Dứt điểm
9	Tuyến đường từ ngã ba công chào đến sông Xương, thị xã Hoài Nhơn	1.000,000	2.882,000	3.882,000	Hoài Nhơn	Dứt điểm
10	Trường mầm non Hoài Thanh (Thôn Trường An 2)- Hạng mục Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng	1.300,000	2.883,000	4.183,000	Hoài Nhơn	Dứt điểm (XSKT: 1.300 trđ)
11	Cầu Mương Cái, xã Hoài Châu	500,000	1.000,000	1.500,000	Hoài Nhơn	Dứt điểm
12	Sân vận động Tam Quan và Khu tái định cư do GPMB xây dựng sân vận động thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn	1.000,000	1.000,000	2.000,000	Hoài Nhơn	Dứt điểm
13	Trường TH Hoài Châu, hạng mục: Nhà lớp học, nhà bộ môn 02 tầng 14 phòng (08 phòng học + 06 phòng bộ môn) và nhà hiệu bộ	0,000	500,000	500,000	Hoài Nhơn	KH trung hạn 2021 - 2025 bố trí 3.536 trđ
14	Khắc phục lũ lụt sạt lở tuyến đường Bù Nủ đi thôn T4, T5	3.000,000	970,305	3.970,305	Hoài Ân	Dứt điểm
15	Nâng cấp tuyến đường Ân Hữu - ĐakMang (đoạn Xuân Sơn và đoạn cầu nước Lương đi thôn T6 xã ĐakMang)	4.100,000	7.059,583	11.159,583	Hoài Ân	Thanh toán KLHT
16	Nâng cấp kè cầu Phong Thạnh (đoạn thị trấn Tầng Bạt Hồ)	4.000,000	3.000,000	7.000,000	Hoài Ân	Thanh toán KLHT
17	Cầu Phú Văn (giai đoạn 2)	12.242,290	6.500,000	18.742,290	Hoài Ân	Thanh toán KLHT
18	Sửa chữa, nâng cấp Trạm y tế xã Phước Sơn	0,000	567,733	567,733	Tuy Phước	Dứt điểm XSKT: 1.000 trđ
19	Trường Trung học cơ sở Phước Thành - hạng mục: Nhà lớp học bộ môn	450,000	975,000	1.425,000	Tuy Phước	Dứt điểm (XSKT: 450 trđ)
B	VỐN CẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT					
	Điều chỉnh giảm		-1.511,000			
1	Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - tiểu dự án thành phố Quy Nhơn	3.184,000	-1.511,000	1.673,000		Hết KLTT trong năm
	Điều chỉnh tăng		1.511,000			
1	Sửa chữa, cải tạo cơ sở cai nghiện ma túy, phường Bùi Thị Xuân, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. HM: Nhà ở học viên, cai nghiện thuộc đối tượng nữ	750,000	450,000	1.200,000	Sở LĐ, TB, XH	Dứt điểm (ĐTTT: 750 trđ)

STT	Tên danh mục/Công trình	Kế hoạch vốn năm 2021	Điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
2	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc Trung tâm nuôi dưỡng người Tâm thần Hoài Nhơn	750,000	450,000	1.200,000	Sở LĐ, TB, XH	Dứt điểm (ĐTTT: 750 trđ)
3	Cải tạo, sửa chữa bể bơi lớn (bể bơi huấn luyện và thi đấu) tại trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh	800,000	611,000	1.411,000	Sở VH, TT	Dứt điểm